



Số: 04/CV-NHCS

V/v rà soát cho vay đối với người
sau cai nghiện ma túy

Tứ Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Cẩm Giàng, Cẩm Giang, Mao Điền, Tuệ Tĩnh và phường Tứ Minh;
- Trưởng Công An các xã: Cẩm Giàng, Cẩm Giang, Mao Điền, Tuệ Tĩnh và phường Tứ Minh;
- Tổ chức chính trị nhận ủy thác các xã Cẩm Giàng, Cẩm Giang, Mao Điền, Tuệ Tĩnh và phường Tứ Minh.

Căn cứ Quyết định số 08/2026/QĐ-TTg ngày 03/2/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy;

Thực hiện công văn số 1151/NHCS-KHNV ngày 16/3/2026 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH); công văn số 716/NHCS -KHTD ngày 18/3/2026 của Giám đốc chi nhánh Ngân hàng CSXH thành phố Hải Phòng về tập trung thực hiện kế hoạch tín dụng năm 2026.

Để triển khai kịp thời, có hiệu quả Quyết định 08/2026/QĐ-TTg ngày 03/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy. Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) Cẩm Giàng kính đề nghị UBND, Công An và các tổ chức chính trị nhận ủy thác các xã, phường trên địa bàn quan tâm chỉ đạo, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung công việc như sau:

1. UBND các xã, phường

- Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông về cho vay đối với người sau cai nghiện ma túy theo Quyết định 08/2026/QĐ-TTg ngày 03/2026 của Thủ Tướng Chính Phủ;

- Chỉ đạo công tác rà soát nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng trong năm 2026. Tổng hợp nhu cầu vốn chương trình gửi về Phòng giao dịch NHCSXH Cẩm Giàng *trước ngày 10/4/2026* để trình lên cấp trên xin bổ sung nguồn vốn.

2. Công An các xã, phường

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện việc xác nhận đối tượng và điều kiện thụ hưởng chính sách theo quy định tại Điều 3, Điều 4 ban hành kèm theo Quyết định số 08/2026/QĐ-TTg.

- Định kỳ hàng tháng, lập và cung cấp danh sách người sau cai nghiện ma túy theo Phụ lục biểu mẫu ban hành kèm theo Quyết định 08/2026/QĐ - TTg ngày 03/3/2026 của Thủ Tướng Chính Phủ làm cơ sở UBND xã, phường xác nhận theo quy định.

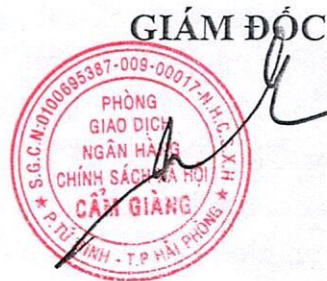
3. Tổ chức Hội đoàn thể nhận ủy thác các xã, phường

Phối hợp với Công an xã, phường, các thôn dân cư, tổ dân phố, Tổ tiết kiệm và vay vốn đang quản lý tổ chức rà soát nhu cầu vay vốn cho vay người sau cai nghiện ma túy đủ điều kiện và tổng hợp nhu cầu vay vốn năm 2026 trên địa bàn có xác nhận của UBND xã, phường theo mẫu số 01/NSCNMT gửi kèm. Thời gian gửi mẫu 01/NSCNMT về Phòng giao dịch NHCSXH Cẩm Giàng *trước ngày 10/4/2026*.

Nhận được công văn này kính mong quý UBND, Công an và các Tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác các xã Cẩm Giàng, Cẩm Giang, Mao Điền, Tuệ Tĩnh và phường Tứ Minh phối hợp triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc phản hồi về Phòng giao dịch NHCSXH Cẩm Giàng qua số điện thoại 02203786895 để được phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, PGD.



Phạm Thị Thúy Oanh

MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN
VỀ CHƯƠNG TRÌNH TÍN DỤNG ĐỐI VỚI NGƯỜI SAU CAI NGHIỆN
MA TÚY THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2026/QĐ- TTg
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*(Kèm theo văn bản số 04/CV- NHCS ngày 30/03/2026 của Giám đốc
Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH Cẩm Giàng)*

1. Đối tượng vay vốn

1.1 Người sau cai nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên đã hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện, cai nghiện ma túy bắt buộc đã hoàn thành điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định (gọi chung là người sau cai nghiện ma túy, viết tắt là NSCNMT).

1.2 **Cơ sở sản xuất kinh doanh bao gồm:** doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh có sử dụng lao động là NSCNMT.

2. Điều kiện vay vốn

2.1 **Đối với NSCNMT:** Có nhu cầu vay vốn; có tên trong danh sách NSCNMT có thời gian kể từ ngày ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đến thời điểm vay vốn không quá 10 năm, chấp hành tốt các quy định của Pháp luật, do Công an cấp xã lập và được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận theo Biểu mẫu kèm theo Quyết định 08/2026/QĐ - TTg.

Trường hợp **NSCNMT** vay vốn để tham gia đào tạo: nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng phải thuộc trường hợp không còn dư nợ chương trình tín dụng khác có cùng mục đích đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, có giấy xác nhận của cơ sở đào tạo nghề nghiệp theo quy định tại Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2007 về tín dụng đối với học sinh, sinh viên và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

2.2 **Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh:** Được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

a) Có sử dụng tối thiểu 10% tổng số lao động là **NSCNMT** và có hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật về lao động. Trường hợp người sau cai nghiện ma túy là thành viên cùng hộ gia đình với chủ hộ kinh doanh hoặc là thành viên hộ kinh doanh thì không yêu cầu hợp đồng lao động.

Lao động là **NSCNMT** tại cơ sở sản xuất kinh doanh phải có tên trong danh sách theo Biểu mẫu kèm theo Quyết định này hoặc có Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú với thời gian kể từ ngày ban hành Quyết định đến thời điểm cơ sở sản xuất kinh doanh đề nghị vay vốn không quá 10 năm.

b) Có phương án vay vốn để sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm.

3. Phương thức cho vay

+ **Đối với NSCNMT:** Thực hiện cho vay thông qua hộ gia đình theo phương thức ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay cho các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định của NHCSXH.

+ **Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh:** NHCSXH nơi cho vay thực hiện cho

vay trực tiếp.

4. Mức vốn cho vay

4.1 Đối với vay vốn để đào tạo nghề: Mức vốn cho vay tối đa là 04 triệu đồng/tháng/NSCNMT.

4.2 Đối với vay vốn để sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm

a) NSCNMT: mức vốn cho vay tối đa là 200 triệu đồng/NSCNMT

b) Cơ sở sản xuất kinh doanh: mức vốn cho vay tối đa là 02 tỷ đồng/dự án và không quá 200 triệu đồng/người lao động tại cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Lãi suất cho vay: bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định theo từng thời kỳ. Hiện nay là 6,24%/năm

- Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

5. Thời hạn cho vay

+ Đối với đào tạo nghề: thời gian cho vay là khoảng thời gian được tính từ ngày người đứng tên vay vốn bắt đầu nhận tiền vay cho đến ngày trả hết nợ (gốc và lãi). Thời hạn cho vay bao gồm thời gian phát tiền vay và thời gian trả nợ.

+ Đối với vay vốn để SXKD, tạo việc làm: Thời hạn cho vay tối đa 120 tháng.

6. Bảo đảm tiền vay

- NSCNMT vay vốn để đào tạo nghề và SXKD, tạo việc làm không phải thực hiện bảo đảm tiền vay.

- Đối với cơ sở SXKD có sử dụng lao động là NSCNMT vay vốn trên 200 triệu đồng phải thực hiện bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật và NHCSXH về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ vay vốn./.

Mẫu: 01/NSCNMT

Đơn vị: Triệu đồng

LẬP BIỂU

....., ngày tháng 4 năm 2026
T/M UBND XÃ (PHƯỜNG)